

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP BUÔN MA THUẬT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 142/2022/HSST  
Ngày: 30 - 5 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Dự

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Trần Văn Nghi

- Ông Hoàng Văn Mầm

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 128/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐOÀN TRỌNG B** (tên gọi khác: B1); sinh ngày 31/01/1992, tại tỉnh: Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn CT, xã EK, thành phố B, Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Đoàn Trọng N – sinh năm 1964 và con bà: Nguyễn Thị M – sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không

Tiền án: 01. Ngày 09/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành hình phạt tù xong ngày 25/01/2022. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 05/7/2011 bị Tòa án nhân thành phố B xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*” và 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 04 năm 03 tháng tù. Ngày 30/8/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2022 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị M – sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn CT, xã EK, thành phố B, Đắk Lắk (vắng mặt)

- Bà Hoàng Thị Thanh N1 – sinh năm 1990; địa chỉ: NHL, phường HX, quận CL, thành phố ĐN (vắng mặt)

**\* Người chứng kiến:**

- Bà Cao Thị H – sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn x, xã EK, thành phố B, Đắk Lắk (vắng mặt)

- Bà Trần Thị M1 – sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn y, xã EK, thành phố B, Đắk Lắk (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/2020, B một mình đến huyện CC, thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy đá của nam thanh niên tên H1 với giá 2.500.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được ma túy B mang về thành phố B cất giấu tại phần mộ của bạn tên Lương Huy H2 ở nghĩa trang thôn CT, xã EK, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, sau đó B bị cơ quan chức năng bắt về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của một vụ án khác.

Ngày 25/01/2022 sau khi chấp hành xong hình phạt tù, khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/01/2022 B một mình điều khiển xe máy hiệu Honda VISON màu trắng biển số 47B1-202.28 đến phần mộ của H2 lấy dưới ô chứa cát nơi cắm nhang một ống C sủi bên trong có chứa một gói nylon trong suốt có đường viền màu xanh lá cây chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, B lấy gói ma túy bỏ vào bao thuốc lá ngựa nâu “War Horse” rồi cất vào túi áo khoác bên trái phía trước đang mặc, điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi B đi đến đoạn đường 19/5 thuộc buôn H, xã EK, thành phố B, thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi áo khoác bên trái phía trước của B một gói thuốc lá ngựa nâu “War Horse” bên trong có một gói nylon chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, B khai nhận là ma túy đá và được niêm phong theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO số Imei: 866376042002557; 01 xe mô tô hiệu Honda ViSion màu trắng biển số 47B1-202.28 của Đoàn Trọng B, đối với ông C sủi đựng ma túy, sau khi lấy ma túy ra B đã vứt bỏ nên không thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định số 176/KL-GĐMT-PC09 ngày 27/01/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,9393 gam, loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 3,8900 gam.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đoàn Trọng B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Quyết định xử phạt hành vi vi phạm hành chính, hình thức Cảnh cáo.

Đối với đối tượng tên H1 ở khu vực CC, thành phố Hồ Chí Minh là người đã bán ma túy cho B vào năm 2020, ngày 28/2/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã có công văn số 157/CV-MT gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CC, thành phố Buôn Ma Thuột nhưng đến nay chưa nhận được công văn trả lời nên đã tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 184/CT-VKS ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Đoàn Trọng B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Trọng B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Trọng B, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đoàn Trọng B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Trọng B mức án từ 04 năm đến 05 năm tù

+ Về xử lý vật chứng:

- Đối với 3,8900 gam ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 176/KL-GĐMT-PC09 ngày 27/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei: 8663760042002557 bên trong có một Sim số 0948022346 và xe mô tô hiệu honda Vision màu trắng bạc đen mang biển kiểm soát 47B1-202.28, số khung RLHJF3303CY028607, số máy JF33E0028620, qua điều xác minh đã xác định được chiếc xe trên là của bà Hoàng Thị Thanh N1 đăng ký sở hữu, tháng 3/2021 bà Nhàn cho bà M (là mẹ ruột bị cáo B) chiếc xe trên, ngày 26/01/2022 bị cáo mượn xe và điện thoại của bà M, bà M không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành quyết định xử lý vật chứng trả xe lại cho bà M là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 26/01/2022, tại đoạn đường 19/5 thuộc buôn H, xã EK, thành phố B, Đắk Lắk, Đoàn Trọng B đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,9393 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Đoàn Trọng B đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c. *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Trọng B là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người, bị cáo nhận thức được rằng các chất ma túy do nhà nước độc quyền quản lý. Tuy nhiên, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quy định nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[2.1] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích, do đó bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo để thể hiện nghiêm minh của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 3,8900 gam ma túy, loại Methamphetammine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 176/KL-GĐMT-PC09 ngày 27/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy

+ Đối với điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei: 8663760042002557 bên trong có một Sim số 0948022346 và xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng bạc đen mang biển kiểm soát 47B1-202.28, số khung RLHJF3303CY028607, số máy JF33E0028620, quá trình điều tra đã xác minh được chiếc xe trên do bà Hoàng Thị Thanh N1 đăng ký sở hữu, tháng 3/2021 bà N1 cho bà M (là mẹ ruột bị cáo B) chiếc xe trên, ngày 26/01/2022 bị cáo mượn chiếc xe và điện thoại OPPO của bà M, bà M không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành quyết định xử lý vật chứng trả xe và điện thoại cho bà M là phù hợp nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 260, Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Đoàn Trọng B** (tên gọi khác: B1) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Đoàn Trọng B** (tên gọi khác: B1) 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/01/2022.

[3] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 3,8900 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 176/KL-GĐMT-PC09 ngày 27/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

*(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2022, của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.)*

[4] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Trọng B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận :**

- Vụ GDKT I, TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP.BMT;
- THADS TP.BMT,;
- THA HS TP.BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP

**T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Huỳnh Văn Dự**



